

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-PT

Ngày 16-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân và bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph và đồng phạm, do có kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1986, tại Hải Dương; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Vũ Thị Ng; có vợ là Bùi Thị T và một con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/5/2010, bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31 ngày 26/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 7 năm 3 tháng tù về tội Cướp tài sản và Cưỡng đoạt tài sản (*Chấp hành xong bản án ngày 23/3/2018*); bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. **Bùi Đức Tr**, sinh năm 1988, tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu Gi và bà Trần Thị Th; có vợ là Phạm Thị M và hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày

08/3/2013, bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, hủy hoại tài sản; ngày 19/8/2016, bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 190 ngày 29/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*chấp hành xong bản án ngày 23/4/2018*); bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2021, hiện tại ngoại; có mặt.

3. **Vũ Văn H**, sinh năm 1991, tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Kh và bà Ngô Thị U; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2021, hiện tại ngoại; có mặt.

4. **Nguyễn Trường S**, sinh năm 2001, tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng B và bà Bùi Thị Kh; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2021, hiện tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

1. Anh Phạm Xuân M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Anh Phạm Duy Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phạm Xuân M làm dịch vụ tuyển công nhân thời vụ. Sáng ngày 12/7/2021, anh M thuê anh Đoàn Duy H, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34B-029.42 chở khoảng hơn 20 người đến Công ty TNHH GFT UNIQUE Việt Nam (Công ty GFT), địa chỉ tại thôn Tiêu Sơn, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương để làm thủ tục tuyển dụng công nhân thời vụ. Khi đến cổng Công ty GFT, anh H gặp nhóm đối tượng gồm Nguyễn Văn Ph, Vũ Văn H, Nguyễn Trường S và một số nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ có hành vi ngăn cản không cho xe vào trong công ty. Ph nói với anh H: *“Hôm nay công ty không nhận công nhân vào làm”*, mục đích Ph nói như vậy để công nhân của anh M đưa đến không vào được công ty làm thủ tục tuyển dụng. Nghe Ph nói như vậy, anh H quay xe chở công nhân đi về hướng cổng Tiêu Lâm, xã Ngũ Hùng, rồi gọi

điện thoại thông báo cho anh M biết về việc bị nhóm của Ph không cho công nhân vào tuyển dụng. Ngay lúc đó, anh M cùng với anh Phạm Duy Th, đi xe ô tô biển kiểm soát 17A-091.80 đến khu vực cổng Tiêu Lâm gặp anh H. Anh M lên điều khiển xe ô tô chở công nhân đến cổng Công ty GFT, anh H và anh Th đi xe ô tô biển kiểm soát 17A-091.80 theo sau xe anh M. Khi đến cổng Công ty GFT, anh M đỗ xe ô tô gần khu vực cổng ra vào, xuống xe. Anh Th thay anh M lên điều khiển xe chở công nhân. Đến khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, nhóm của Ph tiếp tục có hành vi ngăn cản không cho xe của anh M vào bên trong công ty; Ph gọi điện thoại cho Bùi Đức Tr từ bên trong công ty đi ra, Tr bảo anh Th điều khiển xe lùi ra khỏi cổng công ty để cho các xe chở hàng ra vào cổng nhưng anh Th nói “*Không phải việc của mày*”. Sau đó, Tr đi ra ngoài khu vực gần đường 392B (*cách cổng công ty GFT khoảng 100m*) uống nước cùng với Ph. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, anh Th xuống xe, đi đến chỗ gần bồn cây cạnh đường 392B (*nơi anh M và anh H đang đứng*) để hút thuốc. Do bức tức việc anh Th nói với mình tại cổng công ty nên Tr đi đến hỏi anh Th “*Vừa nãy nói gì đấy*”, anh Th không trả lời thì bị Tr dùng tay trái tát vào mặt nhưng không trúng. Thấy Trg đánh anh Th, Ph đi đến chỗ anh M hỏi “*Có chuyện gì đấy*” nhưng anh M không trả lời. Bức tức, Ph dùng tay phải tát vào mặt anh M nhưng anh M tránh được. Ph tiếp tục dùng chân đạp vào người anh M làm anh M ngã xuống đường, khi thấy anh H đi đến can ngăn, Ph dùng tay, chân đấm, đá vào mặt, người anh H làm anh H bị ngã. H đi đến, thấy anh Th bị đánh đang nằm trên bãi cỏ đã dùng chân đá, đạp vào người anh Th. S từ quán nước đi ra, thấy nhóm của Ph đánh nhóm của anh M nên vào dùng tay tát vào mặt anh Th. Sau đó, cả nhóm ra về. Anh M và anh Th bị thương, đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Miện từ ngày 12 đến ngày 16/7/2021 ra viện.

Hành vi của Nguyễn Văn Ph, Bùi Đức Tr, Vũ Văn H và Nguyễn Trường S đuổi, đánh anh M, Th, H tại khu vực cụm công nghiệp Ngũ Hùng - Thanh Giang, tiếp giáp đường 392B, nơi mật độ phương tiện giao thông có nhiều người và xe qua lại; các bị cáo ngăn cản không cho công nhân vào tuyển dụng, đã gây hoang mang, lo lắng cho các công nhân trong cụm công nghiệp cũng như những người dân sinh sống xung quanh và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Sau khi sự việc xảy ra, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể xã và Công ty GFT cùng có báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý hành vi của các bị cáo nêu trên theo quy định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 217a/TgT và số: 217b/TgT cùng ngày 12/8/2021, Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Phạm Xuân M, Phạm Duy Th đều 0%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 27/9/2021, Tòa án nhân dân huyện T căn cứ khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo phạm tội Gây rối trật tự công cộng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 tháng tù về tội, bị cáo Bùi Đức Tr 05 tháng tù, bị cáo Vũ Văn H 03 tháng tù, bị cáo Nguyễn Trường S 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 15/7/2021. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh M tổng số tiền là 8.445.000 đồng, mỗi cáo bị cáo phải bồi thường cho anh M là 2.111.250 đồng. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Th tổng số tiền là 8.418.000 đồng, mỗi cáo bị cáo phải bồi thường cho anh Th là 2.104.500 đồng. Không chấp nhận các khoản tiền gồm: Tiền anh Th, anh M yêu cầu trả tiền chi phí sinh hoạt do chị H mua không có hóa đơn, chứng từ là 4.500.000 đồng; tiền thuốc bổ anh M tự mua là 9.480.000 đồng, anh Th tự mua là 13.600.000đ không có sự chỉ định của bác sỹ. Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2021, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Xuân M và anh Phạm Duy Th kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh M và anh Th giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh M và anh Th. Anh M và anh Th giao nộp 1 USB chứa video ghi lại sự việc các bị cáo có hành vi đánh anh M và anh Th.

- Các bị cáo Ph, Tr, H và S đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Xuân M và anh Phạm Duy Th trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ. Anh M và anh Th chỉ có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường trách nhiệm dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Ngoài ra, anh M và Th còn đề nghị tăng hình phạt cho các bị cáo và xét xử các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích với tính chất côn đồ, có tổ chức. Về nội dung này, anh M và Th không có quyền kháng cáo nên Tòa án không xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cấp sơ thẩm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/7/2021, tại khu vực trước cổng Công ty GFT, địa chỉ tại thôn Tiêu Sơn, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, tiếp giáp đường 392B; các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Bùi Đức Tr, Vũ Văn H và Nguyễn Trường S đã có hành vi tụ tập, đe dọa, đuổi đánh anh Đoàn Duy H, Phạm Xuân M và Phạm Duy Th, là những lái xe chở công nhân thời vụ đến tuyển dụng tại Công ty GFT. Anh H không bị thương tích, anh M và Th bị thương tích và được cơ quan giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0%. Vì vậy, hành vi của các bị cáo chưa cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, các bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của anh M và anh Th đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại, thì thấy: Cấp sơ thẩm đã giải quyết buộc các bị cáo Ph, Tr, S và H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh M, anh Th theo đúng quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, gồm: Chi phí hợp lý cho việc khám và điều trị; thu nhập thực tế bị mất của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Tổng cộng, các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh M là 8.445.000 đồng, cho anh Th là 8.418.000 đồng. Cấp sơ thẩm đã không chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường các khoản tiền không có hóa đơn, chứng từ và tiền anh Th, anh M tự mua thuốc bổ không có sự chỉ định của bác sĩ là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, anh M, anh Th không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác liên quan đến việc yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh M, anh Th; giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo của anh M, anh Th không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, anh M và anh Th đề nghị được miễn án phí nên Tòa án miễn án phí cho anh M theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[5] Tòa án nhân dân huyện T buộc mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, trước khi xét xử sơ thẩm, mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện

để thực hiện trách nhiệm bồi thường. Số tiền tự nguyện nộp vượt số tiền có nghĩa vụ bồi thường nên các bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Vì vậy, Hội đồng xét xử sửa nội dung này của của Bản án sơ thẩm.

[6] Tại phiên tòa, anh M, anh Th cung cấp một USB. Anh M và anh Th trình bày, USB chứa video ghi lại sự việc các bị cáo đánh anh M, anh Th trước cổng công ty GFT. Đây là tài liệu xác định hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với lời khai của các bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác nên tiếp tục quản lý USB và lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Xuân M và anh Phạm Duy Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương về phần bồi thường thiệt hại. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 288, 584, 585, 587 và 590 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc các bị cáo Ph, Tr, H và S có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh M 8.445.000 đồng, chia theo phần mỗi cáo bị cáo có trách nhiệm bồi thường là 2.111.250 đồng

- Buộc các bị cáo Ph, Tr, H và S có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Th 8.418.000 đồng, chia theo phần mỗi cáo bị cáo có trách nhiệm bồi thường là 2.104.500 đồng

(Các bị cáo Ph, Tr, H và S đã tự nguyện nộp tiền bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, số tiền thừa hoàn trả lại bị cáo).

3. Về án phí: Các bị cáo Ph, Tr, H và S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho các bị cáo Ph, Tr, H và S.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 16/12/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS - Công an huyện T;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn